

## Quy định về thời gian làm thêm mới nhất

VnDoc xin chia sẻ tới bạn đọc Quy định về thời gian làm thêm giờ 2018 theo Bộ luật lao động mới nhất Luật số 10/2012/QH13 và Nghị định 45/2013/NĐ-CP.

### Quy định về thời gian làm thêm giờ 2018

#### 1. Quy định về thời gian làm việc bình thường:

- Thời giờ làm việc bình thường không quá 08 giờ trong 01 ngày và 48 giờ trong 01 tuần.

- Người sử dụng lao động có quyền quy định làm việc theo giờ hoặc ngày hoặc tuần; trường hợp theo tuần thì thời giờ làm việc bình thường không quá 10 giờ trong 01 ngày, nhưng không quá 48 giờ trong 01 tuần .

Nhà nước khuyến khích người sử dụng lao động thực hiện tuần làm việc 40 giờ.

- Thời giờ làm việc không quá 06 giờ trong 01 ngày đối với những người làm các công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo danh mục do Bộ LĐ - TB&XH chủ trì phối hợp với Bộ Y tế ban hành.

(Theo điều 104 [Luật số 10/2012/QH13 - Bộ luật lao động](#))

#### 2. Quy định về giờ làm việc ban đêm:

- Giờ làm việc ban đêm được tính từ 22 giờ đến 6 giờ sáng ngày hôm sau.

(Theo điều 105 Luật số 10/2012/QH13)

#### 3. Quy định về thời gian làm thêm giờ:

Theo điều 4 Nghị định số [45/2013/NĐ-CP](#) ngày 10/05/2013 quy định:

a. Số giờ làm thêm trong ngày được quy định như sau:

- Không quá 50% số giờ làm việc bình thường trong 01 ngày; khi áp dụng quy định làm việc theo tuần thì tổng số giờ làm việc bình thường và số giờ làm thêm không quá 12 giờ trong 01 ngày;

- Không quá 12 giờ trong 01 ngày khi làm thêm vào ngày nghỉ lễ, tết và ngày nghỉ hằng tuần.

b. Việc tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm được quy định như sau:

- Các trường hợp sau đây được tổ chức làm thêm:

+ Sản xuất, gia công xuất khẩu sản phẩm là hàng dệt, may, da, giày, chế biến nông, lâm, thủy sản;

+ Sản xuất, cung cấp điện, viễn thông, lọc dầu; cấp, thoát nước;

+ Các trường hợp khác phải giải quyết công việc cấp bách, không thể trì hoãn.

- Khi tổ chức làm thêm giờ, người sử dụng lao động phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý nhà nước về lao động tại địa phương.

c. Thời gian nghỉ bù quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật lao động - [Luật số 10/2012/QH13](#) như sau:

- Sau mỗi đợt làm thêm tối đa 07 ngày liên tục trong tháng, người sử dụng lao động phải bố trí để người lao động nghỉ bù số thời gian đã không được nghỉ;
- Trường hợp không bố trí nghỉ bù đủ số thời gian thì phải trả lương làm thêm giờ theo quy định tại Điều 97 của Bộ luật lao động.

#### **4. Quy định về thời gian nghỉ ngơi**

Theo điều 3 Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10/05/2013 quy định: Thời giờ được tính vào thời giờ làm việc được hưởng lương gồm:

- Nghỉ trong giờ làm việc theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.
- Nghỉ giải lao theo tính chất của công việc.
- Nghỉ cần thiết trong quá trình lao động đã được tính trong định mức lao động cho nhu cầu sinh lý tự nhiên của con người.
- Thời giờ nghỉ mỗi ngày 60 phút đối với lao động nữ nuôi con dưới 12 tháng tuổi.
- Nghỉ mỗi ngày 30 phút đối với lao động nữ trong thời gian hành kinh.
- Thời giờ phải ngừng việc không do lỗi của người lao động.
- Thời giờ học tập, huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động.
- Thời giờ hội họp, học tập, tập huấn do yêu cầu của người sử dụng lao động hoặc được người sử dụng lao động đồng ý.
- Thời giờ hội họp, học tập, tập huấn do công đoàn cấp trên triệu tập cán bộ công đoàn không chuyên trách theo quy định của pháp luật về công đoàn.
- Thời giờ làm việc được rút ngắn mỗi ngày ít nhất 01 giờ đối với người lao động cao tuổi trong năm cuối cùng trước khi nghỉ hưu.

Trên đây là một số chia sẻ của VnDoc về quy định thời gian làm thêm giờ năm 2018.

Mời bạn đọc tham khảo thêm: <https://vn-doc.com/van-ban-phap-luat>